

Bản án số: 33/2020/HS-ST
Ngày 05-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Văn Bảng

- Ông Vũ Đức Bình

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Quang Q, sinh ngày 10 tháng 10 năm 19xx tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn xxx, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề ngH: Kinh doanh nhà nghỉ; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Lương Thị L; vợ là Phạm Thị H và 02 con, lớn sinh năm 20xx, nhỏ sinh năm 20xx; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03-8-2020 đến ngày 10-8-2020 chuyển tạm giam; ngày 22-9-2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Vũ Thị L; vắng mặt.

2. Chị Quách Thị H; vắng mặt.

3. Anh Vũ Chiếu Đ; vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt.

5. Anh Vũ Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà nghỉ Quyết Hân tại Thôn xxx, xã H, huyện Tiên Lãng, Giấy phép kinh doanh ngày 16-01-2018 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng, do Vũ Quang Q là người trực tiếp quản lý, điều hành. Cuối tháng 7-2020, Vũ Thị L và Quách Thị H đến Nhà nghỉ Quyết Hân xin làm nhân viên dọn phòng, được Q đồng ý. Sau đó, L và H đặt vấn đề với Q ngoài việc dọn phòng, nếu có khách đến mua dâm thì để L và H bán dâm cho khách tại nhà nghỉ với giá thỏa thuận một lần mua dâm là 200.000 đồng, nhân viên bán dâm được hưởng 100.000 đồng, còn được hưởng 100.000 đồng.

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 03-8-2020, Vũ Chiêu Đ, Vũ Văn H và Nguyễn Văn T đến Nhà nghỉ Quyết Hân thỏa thuận với Quyết về việc mua dâm. Q đồng ý giá mua dâm cho 03 người là 500.000 đồng. Sau đó, Q hướng dẫn T lên phòng số 07 mua dâm L, H lên phòng số 08 mua dâm H còn Đ ngồi chờ để mua dâm sau. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang L đang bán dâm cho Tuấn ở phòng số 07, H đang bán dâm cho H ở phòng số 08 của Nhà nghỉ.

Vật chứng thu giữ: 01 quyển sổ là tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng và 2.320.000 đồng của Quyết (trong đó có 500.000 đồng là tiền Đ trả mua dâm) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 12-10-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố bị cáo Vũ Quang Q về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố. Số tiền 500.000 đồng Đ đưa cho bị cáo với mục đích là để trả tiền mua dâm; số tiền còn lại 1.820.000 đồng là tiền khách đến thuê phòng trả, không L quan đến việc mua bán dâm nên bị cáo đề nghị được nhận lại. Bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Những người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo không có tiền án tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố vợ và bác vợ là người có công với cách

mạng được tặng Huân, Huy chương. Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo với mức án tù từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng về tội Chứa mại dâm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng và 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 bao cao su chưa sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 500.000 đồng, là tiền Đ đưa cho bị cáo Quyết với mục đích để trả tiền mua dâm; trả lại cho bị cáo Quyết 1.820.000 đồng, vì số tiền này không L quan đến việc phạm tội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật nên đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, lao động kiếm tiền nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra và Điều tra viên Công an huyện Tiên Lãng, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh*:

[2] Lời khai của bị cáo Vũ Quang Q tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của những người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 21 giờ 30 phút, ngày 03-8-2020 tại Nhà nghỉ Quyết Hân tại Thôn xxx, xã H, huyện Tiên Lãng, Q đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, thỏa thuận giá và trực tiếp thu tiền 500.000 đồng để Vũ Thị L và Quách Thị H quan hệ tình dục với Nguyễn Văn T và Vũ Văn H. Như vậy, hành vi của bị cáo Quyết đã đủ yếu tố cấu thành tội Chứa mại dâm được quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích kiếm lời.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa mới. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố vợ là ông Phạm Tiến Thị tham gia quân đội và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất; có bác vợ là ông Vũ Tr tham gia kháng chiến và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3, Huy chương kháng chiến hạng nhất. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có bố vợ và bác vợ là người có công với cách mạng được tặng Huân, Huy chương. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được sự sai trái của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên đủ điều kiện miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

- *Về xử lý vật chứng:*

[10] 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 bao cao su chưa sử dụng mà các đối tượng mua bán dâm sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào ngày 03-8-2020, là tiền Đ đưa cho bị cáo Quyết với mục đích để trả tiền mua dâm nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với số tiền 1.820.000 đồng theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào ngày 03-8-2020, số tiền này không L quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Q.

- Về vấn đề khác:

[13] Đối với chị Phạm Thị H là vợ của Quyết: Việc Q thỏa thuận, đồng ý cho L và H bán dâm, chị H không biết nên Cơ quan Điều tra không xử lý đối với chị H là có căn cứ.

[14] Đối với Vũ Thị L, Quách Thị H, Nguyễn Văn T, Vũ Văn H và Vũ Chiêu Đ là những người thực hiện hành vi mua, bán dâm, Công an huyện Tiên Lãng đã quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng theo quy định pháp luật.

[15] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt: Bị cáo Vũ Quang Q 18 (*Mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án về tội Chứa mại dâm.

Giao bị cáo Quyết cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng; 01 (*Một*) phong bì niêm phong bên trong có 01 bao cao su chưa sử dụng;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 500.000 (*Năm trăm nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Quyết.

Trả lại: 1.820.000 (*Một triệu tám trăm hai mươi nghìn*) đồng cho bị cáo Quyết.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-10-2020 và Ủy nhiệm chi ngày 19-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Quyết phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo Quyết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- UBND xã H, huyện Tiên Lãng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

